

Bản án số: 01 /2024/DS-ST

Ngày: 04/1/2024

V/v Tranh chấp đòi tiền đặt cọc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Minh Hà

Bà Lê Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông: Bà Hoàng Thị Thu Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 04/1/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử công khai vụ án thụ lý số 49/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 về việc Tranh chấp Đòi tiền đặt cọc theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2020/QĐST-DS ngày 12/12/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B; sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu dân cư số 7, khu Pháo Sơn, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1994; Địa chỉ liên lạc: Công ty luật TNHH B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: số xx, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn B: Luật sư Nguyễn Thị H – Công ty luật TNHH B, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: số xx, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. vắng mặt

- Bị đơn: Công ty TNHH Dược phẩm O; Địa chỉ trụ sở chính: số x, ngõ y, phố C, phường Yết Kiêu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H – Giám Đốc; địa chỉ: 27 M, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O; địa chỉ: Km xx, Quốc lộ 18, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Th, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; chỗ ở: thôn V, xã B, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai do nguyên đơn ông Nguyễn Văn B và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 27/7/2020, tôi và Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh đã thỏa thuận về việc đặt cọc để mua bán hàng hóa, sản phẩm là khẩu trang 4 lớp vải. Sau đó tôi và Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh đã lập và ký kết Giấy biên nhận tiền đặt cọc ngày 27/7/2020 với nội dung chính ghi nhận thỏa thuận về việc đặt cọc giữa hai bên như sau:

“- Tài sản bán: Khẩu trang 4 lớp vải không dệt, không có logo, đóng vào hộp, đóng vào thùng trơn.

- Số lượng: 300 thùng, một thùng có giá 2.400.000 VNĐ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng), tổng giá trị ba trăm thùng là 720.000.000 VNĐ (Bảy trăm hai mươi triệu đồng).

- Tôi có nghĩa vụ đặt cọc 50% tổng giá trị thanh toán tương ứng 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) cho ông Nguyễn Đình H, Trưởng Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh, đại diện nhận cọc để mua 300 thùng khẩu trang.

- Ông Nguyễn Đình H, Trưởng Chi nhánh công ty thời điểm đó có trách nhiệm giao toàn bộ số hàng này trong 5 ngày làm việc từ 03/08/2020; 04/08/2020; 05/08/2020; 06/08/2020; 07/08/2020. Nếu giao hàng không đúng hẹn theo biên bản này thì Chi nhánh công ty chịu trách nhiệm và phải hoàn trả 100% tiền cọc cho tôi và bồi thường tiền phạt 10% tổng giá trị của cả đơn hàng trên do thời gian giao hàng muộn.”

Giấy biên nhận đặt cọc này là do hai bên thỏa thuận và phía Chi nhánh công ty lập. Tôi tham gia thực hiện giao dịch với tư cách cá nhân. Mục đích để sử dụng và giao dịch cá nhân. Trên giấy biên nhận đặt cọc này, người ký tên bên nhận tiền đặt cọc là ông Nguyễn Đình H – Trưởng chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh. Do thói quen nên ông Nguyễn Đình H chỉ ký tên và đóng dấu chi nhánh mà không ghi rõ họ tên của mình bên dưới, nhưng điều này không làm ảnh hưởng đến giá trị pháp lý về phần chữ ký của phía chi nhánh. Căn cứ theo nội dung của văn bản trên cùng các quy định pháp luật có liên quan thì Giấy biên nhận đặt cọc này giữa tôi và Chi nhánh công ty thực chất là một văn bản thỏa thuận đặt cọc, là một giao dịch dân sự có hiệu lực pháp luật. Và tên của văn bản là “Giấy biên nhận đặt cọc” không thể hiện rõ, đầy đủ nội dung của

văn bản.

Ngay sau khi ký kết văn bản trên, trong ngày 27/7/2020, tôi đã chuyển số tiền đặt cọc 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) cho Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh thông qua việc chuyển khoản vào tài khoản mà phía Chi nhánh Công ty chỉ định. Số tài khoản 19028903139016, thuộc Ngân hàng Techcombank mang tên Trần Thị H là kế toán của Chi nhánh công ty. Và có phiếu thu ngày 27/7/2020 của Chi nhánh Công ty về việc tôi đã đặt cọc.

Tuy nhiên, trong thời gian 05 ngày từ ngày 03/08/2020 đến ngày 07/08/2020 tôi không nhận được bất cứ sản phẩm khẩu trang nào từ phía Chi nhánh công ty cũng như ông Nguyễn Đình H giao đến cho tôi theo thỏa thuận mặc dù tôi đã liên hệ để thúc giục phía Chi nhánh công ty cũng như ông Nguyễn Đình H phải giao hàng cho tôi. Từ ngày 08/08/2020, do quá thời hạn giao hàng mà hai bên đã thỏa thuận, tôi đã liên hệ với Chi nhánh công ty về việc chậm giao hàng này. Tôi đã yêu cầu phía chi nhánh, ông Nguyễn Đình H tiếp tục thực hiện việc giao hàng cho tôi hoặc hoàn trả lại 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) tiền cọc và bồi thường tiền phạt 10% giá trị của đơn hàng tương ứng 72.000.000 VNĐ (Bảy mươi hai triệu đồng) do việc vi phạm thời hạn giao hàng theo quy định tại Giấy biên nhận đặt cọc đã ký ngày 27/7/2020 nhưng đều nhận lại sự từ chối và bất hợp tác. Sau đó tôi đã liên tục liên hệ với ông Nguyễn Đình H, đến tận Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh cũng như liên hệ với Công ty TNHH Dược phẩm O đề nghị thực hiện hợp đồng nhưng phía chi nhánh công ty vẫn từ chối, không hợp tác, không tiếp tục thực hiện hợp đồng hoặc trả lại tiền đặt cọc cho tôi. Việc liên hệ với ông Nguyễn Đình H qua điện thoại hoặc đến trực tiếp địa chỉ Chi nhánh công ty yêu cầu giao khẩu trang hoặc trả lại tiền cọc thì tôi không lưu lại tài liệu, căn cứ chứng minh. Cho đến nay tôi vẫn chưa nhận được bất cứ một thỏa thuận, thương lượng nào từ phía Chi nhánh công ty cũng như ông Nguyễn Đình H về việc trả lại khoản tiền cọc là 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) cùng với khoản phạt 10% giá trị toàn bộ hợp đồng hay nhận được bất cứ một sản phẩm khẩu trang nào được chuyển cho tôi. Tôi cho rằng hành vi giao hàng muộn (thực chất là không giao hàng) của phía Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh đã vi phạm nghiêm trọng thỏa thuận đặt cọc mua bán hàng hóa giữa tôi với Chi nhánh được thể hiện thông qua Giấy biên nhận đặt cọc ngày 27/7/2020 giữa tôi và Chi nhánh công ty. Hành vi của phía chi nhánh công ty gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của tôi.

Vì vậy, tôi làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân quận Hà Đông để khởi kiện Công ty TNHH Dược phẩm O (chủ sở hữu Chi nhánh Công ty TNHH Dược phẩm O tại Bắc Ninh) về hành vi vi phạm thỏa thuận đặt cọc và đề nghị Tòa án giải quyết như sau:

Yêu cầu Công ty TNHH Dược phẩm O trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và khoản phạt 10% toàn bộ hợp đồng có giá trị là 72.000.000 VNĐ (Bảy mươi hai triệu đồng); tổng cộng là

432.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng) cho tôi.

Bị đơn Công ty TNHH Dược phẩm O không đến tòa án cung cấp lời khai tài liệu chứng cứ và không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Ngày 28/8/2023, Công ty TNHH Dược phẩm O có Công văn số: 0108/2023/CV-ORG trình bày:

“- Căn cứ vào quá trình rà soát thông tin kế toán, quy chế hoạt động doanh nghiệp của Công ty TNHH Dược phẩm O.

Trong năm hoạt động 2020, Công ty TNHH Dược phẩm O không có hợp đồng mua bán theo quy định được ký kết giữa Công ty TNHH Dược phẩm O, cũng như Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O với các nhân ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1986, địa chỉ tại khu dân cư số 7 khu Phao Sơn, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Công ty TNHH Dược phẩm O có quy chế hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật kế toán cũng như theo các bộ luật quy định theo pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Hệ thống kế toán Công ty TNHH Dược phẩm O không ghi nhận bất cứ khoản thu nào trong ngày 27/7/2020 được chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH Dược phẩm O theo quy định về kế toán, kiểm toán, và các quy định thu chi của doanh nghiệp.

Công ty TNHH Dược phẩm O không ủy quyền cho bất cứ cá nhân nào thu hộ, chi hộ đối với các khoản thu liên quan đến sản xuất hàng hóa, hoạt động kinh doanh của Công ty O cũng như hoạt động của Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O. Công ty O không ủy quyền cho các cá nhân không có thẩm quyền ký kết hợp đồng sai quy định theo quy chế hoạt động của công ty. Mọi hoạt động liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty O phải tuân thủ theo quy định hoạt động doanh nghiệp của công ty cũng như quy định của pháp luật Việt Nam. Mọi doanh thu từ hợp đồng, hoạt động của Công ty đều được kiểm duyệt, ký kết bởi các cá nhân được ủy quyền, mọi khoản thu phải được thu vào tài khoản của Công ty TNHH Dược phẩm O dựa theo căn cứ hợp đồng đã xác định giữa công ty đối với các cá nhân và các tổ chức có giao dịch với công ty.

Chúng tôi xác nhận hệ thống Văn phòng, văn thư của Công ty O cũng như Chi nhánh Bắc Ninh của Công ty TNHH Dược phẩm O không xác lập hợp đồng mua bán, Hợp đồng nhận tiền đặt cọc, hợp đồng khoản phạt 10% toàn bộ hợp đồng với ông Nguyễn Văn B địa chỉ tại khu dân cư số 7 khu Phao Sơn, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Công ty O đã rà soát, kiểm tra và xác nhận hệ thống kế toán công ty không ghi nhận khoản thu 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và 72.000.000 VNĐ (Bảy mươi hai triệu đồng) liên quan đến cá nhân ông Bình tới tài khoản của Công ty TNHH Dược phẩm O cũng như tài khoản kế toán Chi nhánh Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O cũng không ghi nhận khoản thu

trên. Công ty O cũng xác nhận không có phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa với ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1986, địa chỉ tại khu dân cư số 7 khu Pháo Sơn, phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Mọi biên lai thu chi của Công ty O đều tuân thủ theo đúng mẫu văn bản quy định về kế toán theo luật kế toán hiện hành. Tất cả các biên lai thu chi không theo quy định không nằm trong hệ thống kế toán của Công ty O.

Mọi hành vi giao dịch không tuân thủ theo quy định pháp luật về Luật thương mại, Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật kế toán cũng như các Bộ luật theo quy định của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Công ty O coi là trái quy định và không chịu trách nhiệm với những hành vi không liên quan trên hoặc do những cá nhân không liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty O xác lập, giữa các cá nhân không được ủy quyền của công ty giao dịch dân sự cùng nhau.”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O không đến tòa án, không cung cấp lời khai tài liệu chứng cứ có liên quan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị H trình bày: Liên quan đến yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đòi khoản tiền 360.000.000 đồng đặt cọc tại Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O. Trước khi có việc đặt cọc khoản tiền 360 triệu đồng ngày 27/7/2020 của ông Nguyễn Văn B với Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O thì tôi biết ông Bình hay là Công ty của ông Bình cũng đã từng mua khẩu trang của Chi nhánh, mua lẻ hay như nào thì tôi không nắm rõ. Công ty ông Nguyễn Văn B làm việc ở ngay cạnh Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O. Thời gian đó tôi đang làm kế toán cho Chi nhánh (thời gian từ tháng 5/2020 đến tháng 9/2020). Khi biết ông Nguyễn Văn B muốn thay đổi từ đặt mua 300 thùng khẩu trang xuống 200 thùng, tôi đã đề nghị được chung 100 thùng, Bình đồng ý nên tôi đã chuyển khoản cho Bình 120.000.000 đồng tương đương 100 thùng khẩu trang vào ngày 27/7/2020. Sau khi Bình ký kết Giấy biên nhận tiền đặt cọc ngày 27/7/2020, theo tôi thì chữ ký được đóng dấu Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O tại giấy biên nhận này không phải là chữ ký của ông Nguyễn Đình H mà có khả năng là của anh Mai Xuân H khi đó đang quản lý sản xuất tại Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O. Tôi đã lập phiếu thu ngày 27/7/2020 đối với khoản tiền 360.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn B, tại phiếu thu có chữ ký của ông Nguyễn Đình H, ông Nguyễn Văn B và tôi. Sau đó ông Nguyễn Văn B đã chuyển khoản số tiền 360.000.000 đồng vào tài khoản của tôi tại Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam là: **TRAN THI H; Số tài khoản: 19028903139016 tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam.** Sở dĩ có việc ông Nguyễn Văn B chuyển khoản vào tài khoản cá nhân của tôi là do Giám đốc Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O chưa mở được tài khoản và anh Hải thuyết phục việc chuyển vào tài khoản của tôi để tôi tiện theo dõi các hoạt động chi tiêu của Chi nhánh. Số tiền 360.000.000 đồng của ông Bình chuyển khoản tôi đã chi phí cho các hoạt động

của Chi nhánh công ty như tiền mua nguyên liệu sản xuất và các chi phí khác... Tôi sẽ thu thập lại các tài liệu liên quan đến việc sử dụng khoản tiền 360.000.000 đồng này và cung cấp cho tòa án chậm nhất là ngày 04/11/2022. Tôi làm việc tại Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O đến khoảng giữa tháng 9/2020 thì Công ty thông báo cho cán bộ, công nhân viên nghỉ việc. Hiện Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O đã đóng cửa không còn hoạt động.

Toàn bộ số tiền 360.000.000 đồng nhận chuyển khoản của ông Nguyễn Văn B là tiền của Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O và tôi đã chi trả hết cho các hoạt động tài chính của Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O nên trách nhiệm hoàn trả khoản tiền hay tranh chấp liên quan đến việc đặt cọc của ông Nguyễn Văn B là trách nhiệm của Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O hoặc Công ty TNHH Dược phẩm O.

Sau khi đơn hàng không thực hiện được thì Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O đã hoàn trả cho ông Nguyễn Văn B 10.000.000 đồng theo Phiếu chi ngày 15/8/2020 và một khoản tiền 8.000.000 đồng nói miệng đối trừ khoản nợ của ông Nguyễn Văn B.

Về số tiền 120.000.000 đồng của tôi đã góp với ông Nguyễn Văn B, đề nghị tòa án xem xét cho tôi được nhận lại khi Công ty trả khoản tiền đặt cọc cho ông Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, theo kết quả xác minh Công ty TNHH Dược phẩm O và Chi nhánh tại Bắc Ninh – Công ty TNHH Dược phẩm O hiện không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh; Doanh nghiệp chưa đăng ký thủ tục giải thể, tạm ngừng hoạt động.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc Công ty TNHH Dược phẩm O phải chịu trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ phát sinh do chi nhánh công ty thực hiện: Công ty TNHH Dược phẩm O phải hoàn trả ông Nguyễn Văn B 360.000.000 đồng đặt cọc và 72.000.000 đồng tiền phạt trên tổng giá trị hợp đồng, tổng cộng 432.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng). Nguyên đơn không nhất trí trình bày của bà Hạnh về khoản tiền 120.000.000 đồng chung với ông Bình trong tổng số 360.000.000 đồng đặt cọc và đề nghị không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị H giữ nguyên lời khai đã trình bày và đề nghị được nhận lại số tiền 120.000.000 đồng đã chuyển cho ông Nguyễn Văn B trong số tiền đặt cọc 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nhận xét việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự.

Về phần nội dung: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông

Nguyễn Văn B đối với Công ty TNHH Dược phẩm O. Dành quyền khởi kiện đối với ông Nguyễn Văn B, bà Trần Thị H và các cá nhân liên quan giao dịch khoản tiền 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) ngày 27/7/2020 bằng vụ án khác khi đương sự có yêu cầu khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ quy định khoản 3 tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

Bị đơn Công ty TNHH Dược phẩm O và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, không thông báo địa chỉ mới, người đại diện theo pháp luật của Công ty thường xuyên thay đổi địa chỉ liên hệ thuộc trường hợp dấu địa chỉ; tại phiên tòa Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt không có lý do. Vụ án được xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Dược phẩm O trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và khoản phạt 10% toàn bộ hợp đồng có giá trị là 72.000.000 đồng (Bảy mươi hai triệu đồng); tổng cộng là 432.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng) là nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch, đặt cọc mua bán hàng hóa là khẩu trang giữa ông Nguyễn Văn B với Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O.

Xét thấy, tài liệu “Giấy biên nhận tiền đặt cọc” ngày 27 tháng 07 năm 2020 do ông Nguyễn Văn B cung cấp có nội dung: “*Tên công ty: Công ty TNHH Dược phẩm O – chi nhánh Bắc Ninh. Địa chỉ: Km 12 Quốc lộ 18, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Mã số thuế: 0107565034-001. Người đại diện: Nguyễn Đình H – chức vụ Giám đốc. Có bán cho ông (bà) Nguyễn Văn B. Số CMND: 030086007798. Địa chỉ: Chí Linh, Hải Dương. Tài sản bán là: Khẩu trang 4 lớp vải không dệt không có logo, đóng vào hộp, đóng vào thùng tron. Số lượng 300 thùng. Giá bán 2.400.000đồng/thùng (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng chẵn). Hình thức thanh toán: chuyển khoản hoặc tiền mặt. Tổng giá trị thanh toán: 720.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm triệu đồng chẵn). Bà Nguyễn Văn B cọc số tiền: 50% tổng giá thanh toán tương đương 360.000.000 đ. Cho ông*

Nguyễn Đình H để mua 300 thùng khẩu trang. Ông Nguyễn Đình H có trách nhiệm hoàn tất việc giao hàng cho ông (bà) Nguyễn Văn B số hàng hóa là 300 thùng hàng khẩu trang trong 5 ngày làm việc 03/08/2020; 04/08/2020; 05/08/2020; 06/08/2020; 07/08/2020. Nếu giao hàng không đúng hẹn theo biên bản này thì ông Nguyễn Đình H phải chịu trách nhiệm về thời gian giao hàng muộn: Hoàn trả 100% tiền đã nhận cọc và phạt 10% trên tổng giá trị tiền hàng của cả đơn hàng trên hoặc bên mua không thanh toán số tiền còn lại theo đúng thời gian quy định thì sẽ bị mất số tiền cọc theo giấy biên nhận tiền đặt cọc này”. Tài liệu có đóng dấu Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O tại phần Bên nhận tiền đặt cọc nhưng chỉ có chữ ký nháy, không có chữ ký, họ tên của người đứng đầu Chi nhánh. Nội dung giấy biên nhận không nêu rõ đối tượng giao dịch, tiêu chuẩn chất lượng, nguồn gốc xuất xứ, tính hợp pháp của hàng hóa cũng như số lượng khẩu trang trong từng hộp, từng thùng là bao nhiêu; không ấn định thời hạn thanh toán của bên mua. “Giấy biên nhận tiền đặt cọc” ngày 27 tháng 07 năm 2020 ghi *Bên bán* là Công ty TNHH Dược phẩm O – chi nhánh Bắc Ninh nhưng phần nội dung lại thể hiện người chịu trách nhiệm thực hiện việc giao hàng cũng như trách nhiệm hoàn trả tiền cọc, tiền phạt là cá nhân ông Nguyễn Đình H. Căn cứ quy định pháp luật về người đại diện, hậu quả của giao dịch do người không có quyền đại diện xác lập; quy định về đối tượng, chất lượng hàng hóa... thì “Giấy biên nhận tiền đặt cọc” ngày 27 tháng 07 năm 2020 vô hiệu cả về hình thức lẫn nội dung.

Mặt khác theo “Phiếu thu” ngày 27/7/2020 (không số); tài liệu sao kê tài khoản ngân hàng do ông Nguyễn Văn B giao nộp và do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Bắc Ninh cung cấp thì tài khoản nhận số tiền 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) do ông Nguyễn Văn B chuyển với nội dung giao dịch: *Binh stn dat coc khau trang* và *Nguyen Van Binh chuyen tien* là tài khoản cá nhân của bà Trần Thị H, không phải là tài khoản của Công ty TNHH Dược phẩm O hay của Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O. Giao dịch thể hiện tại “Phiếu thu” ngày 27/7/2020 và tài khoản cá nhân của bà Trần Thị H không tuân thủ quy định pháp luật về chứng từ kế toán, tài khoản kế toán đối với các giao dịch thu, chi của doanh nghiệp.

Bị đơn Công ty TNHH Dược phẩm O cũng không xác nhận có giao dịch với ông Nguyễn Văn B hay có khoản thu 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) vào ngày 27/7/2020 được chuyển vào tài khoản của Công ty TNHH Dược phẩm O theo quy định về kế toán, kiểm toán.

Từ các phân tích trên, không có cơ sở xác định giao dịch đặt cọc mua khẩu trang khoản tiền 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) của ông Nguyễn Văn B ngày 27/7/2020 được thực hiện với Chi nhánh tại Bắc Ninh - Công ty TNHH Dược phẩm O theo đúng quy định pháp luật để xác định quyền, nghĩa vụ dân sự của Công ty TNHH Dược phẩm O. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B buộc Công ty TNHH Dược phẩm O thực hiện nghĩa vụ hoàn trả khoản tiền đặt cọc 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và khoản phạt 10% toàn bộ hợp đồng có giá trị là 72.000.000 VNĐ (Bảy mươi hai triệu

đồng); tổng cộng là 432.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng) không có căn cứ chấp nhận.

[3] Bà Trần Thị H có lời khai về việc góp số tiền 120.000.000 đồng với ông Nguyễn Văn B và có Đơn đề nghị ngày 11/12/2023 sau khi tòa án đã tiến hành các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nên không đủ điều kiện xem xét giải quyết yêu cầu độc lập trong cùng vụ án.

[4] Tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn B với bà Trần Thị H và các cá nhân liên quan giao dịch khoản tiền 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) ngày 27/7/2020 được giải quyết bằng vụ án khác khi đương sự có yêu cầu khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận là 21.280.000 đồng. Được trừ vào 10.640.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0010124 ngày 23/5/2022, ông Nguyễn Văn B còn phải nộp 10.640.000 đồng.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng điều 74, 84, 117, 123, 134, 141, 142, 143, 201, 202, 328 bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

XỬ:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với Công ty TNHH Dược phẩm O về việc yêu cầu Công ty TNHH Dược phẩm O trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và khoản phạt 10% toàn bộ hợp đồng có giá trị là 72.000.000 VNĐ (Bảy mươi hai triệu đồng); tổng cộng là 432.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi hai triệu đồng).

2. Dành quyền khởi kiện tranh chấp giao dịch khoản tiền 360.000.000 VNĐ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) ngày 27/7/2020 đối với ông Nguyễn Văn B, bà Trần Thị H và các cá nhân có liên quan bằng vụ án khác tại tòa án có thẩm quyền.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B phải nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận là 21.280.000 đồng. Được trừ vào 10.640.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0010124 ngày 23/5/2022, ông Nguyễn Văn B còn phải nộp 10.640.000 đồng.

4. Án xử công khai sơ thẩm. Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Văn